TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 65/2021/QĐST-DS	*Trà Ôn, ngày 22 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2021/TLST-DS ngày 21 tháng 01 năm 2021;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Mai Thị T, sinh năm 1963

Địa chỉ cư trú: ấp N, xã T, huyện H, tỉnh Vĩnh Long

Bị đơn: 1/ Chị Trần Lê P, sinh năm 1980

2/ Anh Trần Huy C, sinh năm 1980

Cùng địa chỉ cư trú: ấp T (ấp T cũ), xã D, huyện R, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Trần Lê P và anh Trần Huy C có nghĩa vụ trả bà Mai Thị T tính đến ngày 12/3/2021 còn nợ số tiền hụi là 140.000.000đ (một trăm bốn mươi triệu đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong thì chị Trần Lê P và anh Trần Huy C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2.Về án phí dân sự sơ thẩm: là 3.500.000đ (ba triệu năm trăm ngàn đồng), nguyên đơn bà Mai Thị T và bị đơn chị Trần Lê P, anh Trần Huy C mỗi bên nộp ½ án phí, cụ thể:

Bà Mai Thị T nộp 1.750.000đ (một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng), nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 3.500.000đ (ba triệu năm trăm ngàn đồng) bà T đã nộp theo biên lai thu số 0016682 ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Vĩnh Long. Còn lại 1.750.000đ (một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng) hoàn trả bà Mai Thị T.

Chị Trần Lê P và anh Trần Huy C nộp 1.750.000đ (một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
-Viện kiểm sát nhân dân huyện Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Hồ Hoàng Phong